

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 574/2024/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 10 năm 2024 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm: 1997

Địa chỉ: Tổ dân phố G, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Minh A, sinh năm 1999

Địa chỉ: Tổ dân phố G, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 54, 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Xuân T chị Nguyễn Thị Minh A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ vợ chồng: Anh Nguyễn Xuân T và chị Nguyễn Thị Minh A xác định vợ chồng không còn tình cảm và nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung và các khoản cho vay: Không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Anh Nguyễn Xuân T tự nguyện nhận nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách nhà nước. Hoàn trả lại anh T 150.000 đồng án phí đã nộp, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003278 ngày 14/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND thành phố Thái Nguyên;*
- *VKSND tỉnh Thái Nguyên;*
- *Chi cục THADS TP Thái Nguyên;*
- *TAND tỉnh Thái Nguyên;*
- *UBND P.Đ, TP Thái Nguyên;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Vũ Duy Chính